

Số: 230 /BC-HĐĐT

Bắc Kạn, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Xây dựng

Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đầu tư công do cấp tỉnh quản lý (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định Báo cáo ĐXCĐT) nhận được Tờ trình số 528/TTr-SXD ngày 30/3/2023 của Sở Xây dựng về việc thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh và hồ sơ kèm theo. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến của các thành viên, Hội đồng thẩm định Báo cáo ĐXCĐT báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 528/TTr-SXD ngày 30/3/2023 của Sở Xây dựng về việc thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh.

2. Báo cáo số 527/BC-SXD ngày 30/3/2023 của Sở Xây dựng về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo số 111/BC-SKHĐT ngày 30/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh.

4. Phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

2. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

3. Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

4. Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh về chủ

trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh;

5. Thông báo số 836-TB/TU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thông báo nội dung Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lần thứ 50 (khoá XII), nhiệm kỳ 2020 - 2025;

6. Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo ĐXCTĐT báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C do địa phương quản lý;

7. Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định Báo cáo ĐXCTĐT chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý tỉnh Bắc Kạn;

8. Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh;

9. Văn bản số 1689/UBND-GTCNXD ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định Báo cáo ĐXCTĐT.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. Hình thức thẩm định: Tổ chức họp thẩm định và lấy ý kiến bằng Phiếu đánh giá. Thành phần gồm có: Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng là Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh)

1. Mục tiêu đầu tư:
 - Cải tạo, nâng cấp các trường THPT nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu theo quy định, đảm bảo an toàn trường học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, phục vụ tốt mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho địa phương.
 - Đảm bảo cơ sở vật chất dạy và học của các cấp học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh của trường có môi trường giáo dục đạt chuẩn, góp phần hoàn thành mục tiêu trường đạt chuẩn quốc gia và xã đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra.

2. Quy mô công trình:

a) Cải tạo, nâng cấp các trường THPT trên địa bàn tỉnh:

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp một số hạng mục thuộc các trường: Trường THPT Bộc Bó, Trường THPT Na Rì, Trường THPT Ngân Sơn, Trường THPT Yên Hân, Trường THCS&THPT Nà Phặc, Trường THPT Phủ Thông, Trường THPT Bắc Kạn, Trường THPT Chợ Đồn, Trường PTDT nội trú Bắc Kạn, Trường THPT Chợ Mới, Trường THPT Bình Trung, Trường THPT Ba Bể, Trường THPT Chuyên Bắc Kạn.

- Xây dựng bổ sung các hạng mục còn thiếu như phòng học, phòng học bộ môn, nhà đa năng, khôi nhà phục vụ học tập cho: Trường THPT Bộc Bó; Trường THCS&THPT Nà Phặc; Trường THPT Chợ Đồn; Trường PTDT nội trú Bắc Kạn; Trường THPT Bình Trung; Trường THPT Quảng Khê.

- Giải phóng mặt bằng, thu hồi thêm diện tích đất cho Trường THPT Ngân Sơn.

- Mua sắm, bổ sung bàn ghế, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho các trường THPT.

b) Các trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với xây dựng nông thôn mới:

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình các trường: Trường THCS Quân Hà; Trường TH&THCS Yên Thịnh; Trường Tiểu học Thanh Vân; Trường PTDT nội trú THCS Chợ Mới; Trường TH&THCS Văn Lang; Trường TH&THCS Sỹ Bình; Trường Tiểu học Quảng Khê; Trường Mầm non Bằng Lãng; Trường TH&THCS Lương Bằng; Trường Mầm non Yên Hân; Trường Tiểu học Yên Hân; Trường TH&THCS Liêm Thủy; Trường Tiểu học Thuận Mang; Trường Tiểu học Yên Dương; Trường Mầm non Cao Kỳ; Trường Mầm non Quảng Chu; Trường TH&THCS Cư Lễ; Trường TH&THCS Yên Phong; Trường TH&THCS Xuân Dương; Trường TH&THCS Đồng Lạc; Trường Mầm non Bản Thi; Trường Tiểu học Bản Thi; Trường Tiểu học Dương Quang.

- Đầu tư xây dựng mới: Trường Mầm non Phương Viên; Trường Mầm non Hiệp Lực.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B, lĩnh vực giáo dục.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 270.321 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện:

- Các trường THPT trên địa bàn tỉnh: Trong khuôn viên các trường THPT.

- Các trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với xây dựng nông thôn mới: Trên địa bàn các huyện, thành phố (*trừ huyện Pác Nặm*).

7. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại Báo cáo số 111/BC-SKHĐT ngày 30/3/2023.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án

Hội đồng thẩm định thống nhất theo đề nghị của Sở Xây dựng về sự cần thiết điều chỉnh chủ trương dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt chuẩn về cơ sở vật chất theo mức độ 1 quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gắn liền với xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

Sở Xây dựng đã tuân thủ các thủ tục và hoàn thiện hồ sơ trình theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược; kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực

Dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh đã được Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến và được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nhất trí bổ sung kế hoạch vốn 80.000 triệu đồng (*Thông báo số 836-TB/TU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ*). Tổng mức đầu tư của dự án sau điều chỉnh là 350.321 triệu đồng.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C

Dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh có tổng mức đầu tư sau điều chỉnh **350.321** triệu đồng là dự án nhóm B phù hợp với tiêu chí phân loại dự án quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định 40/2020NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

5. Đánh giá nội dung chính của Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư

5.1. Sự cần thiết điều chỉnh

- Do thời gian chuẩn bị gấp, để kịp đề nghị trung ương hỗ trợ, kịp thời bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (*nguồn ngân sách trung ương*), trong quá trình khảo sát, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, danh mục đầu tư nhiều (39 trường học) nhu cầu đầu tư của các trường là rất lớn, phức tạp (vừa xây mới, vừa cải tạo, sửa chữa, nâng cấp) do đó không thể đánh giá và tính toán chính xác, đầy đủ được nhu cầu đầu tư của các trường, đặc biệt là các trường đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, để đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng 14 trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với xây dựng nông thôn mới năm 2022 - 2023 theo tiến độ và kế hoạch, chủ đầu tư mới khảo sát chi tiết nội dung đầu tư xây dựng đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với 14 trường; còn lại với 11 trường mầm non, tiểu học và TH&THCS nằm trong kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới

năm 2024-2025 chưa thực hiện khảo sát chi tiết. Do vậy, việc xác định nội dung đầu tư chưa chính xác, mới chỉ xác định đầu tư một số hạng mục phụ trợ (như nhà bếp, nhà bảo vệ, cải tạo nhà lớp học, nhà xe).

- Qua rà soát, kiểm tra thực tế tại hiện trường cơ bản các trường đã được đầu tư xây dựng từ khoảng những năm 1999, 2000 chủ yếu là nhà lớp học và nhà hành chính, các hạng mục công trình được đầu tư đã xuống cấp, không đồng bộ, nhiều công trình bố trí nhỏ lẻ chủ yếu là các nhà lớp học 1 tầng cấp 4, diện tích các phòng học xây dựng theo tiêu chuẩn cũ. Ngoài thiếu các phòng học thường, các trường đều thiếu phòng học bộ môn, các nhà phục vụ học tập, nhà đa chức năng, phòng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, nhà bếp,... (7 - 9 phòng diện tích tối thiểu 60m²/phòng) và các khu phụ trợ khác theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (gồm: 11 trường mầm non, tiểu học và TH&THCS còn lại nằm trong lộ trình xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024-2025 còn thiếu và cần đầu tư xây dựng bổ sung: (i) nhà lớp học thường: Xây mới 03 nhà, cải tạo sửa chữa 04 nhà; (ii) nhà lớp học bộ môn: Xây mới 05 nhà; (iii) nhà hiệu bộ: Xây mới 07 nhà; (iv) nhà để xe: Xây mới 08 nhà; (v) nhà bảo vệ: Xây mới 04 nhà và đầu tư hệ thống các hạng mục phụ trợ cho 11 trường).

- Tổng mặt bằng các trường bố trí chưa hợp lý, không có quy hoạch, nhiều trường mặt bằng chia nhiều cục, nhiều cấp địa hình để đầu tư mới nhiều trường phải san nền, quy hoạch lại tổng thể mặt bằng (05/11 trường nằm trong lộ trình xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024-2025).

- Các trường học theo hiện trạng về cơ bản chưa được đầu tư hoặc đầu tư nhưng không đảm bảo theo các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy chuẩn hiện hành (hệ thống chữa cháy ngoài nhà, thang thoát nạn, bể nước chữa cháy, bơm nước, hệ thống báo cháy,...).

- Trong năm 2022, có 02 trường (trường Tiểu học Yên Dương và trường Tiểu học Dương Quang thuộc các trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với xây dựng nông thôn mới) thực hiện việc sáp nhập cấp Tiểu học và THCS. Vì vậy, số lượng trường sửa chữa, cải tạo, nâng cấp sẽ phải tính thêm nội dung của khối trường THCS Yên Dương và THCS Dương Quang.

5.2. Quy mô đầu tư điều chỉnh

* Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

- Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình các trường học nằm trong lộ trình xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024 - 2025 (11 trường mầm non, tiểu học và TH&THCS) đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm các phòng học và phòng học bộ môn, các nhà phục vụ học tập, phòng đa chức năng, giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật,... (mỗi trường từ 7 - 9 phòng diện tích tối thiểu 60m²/phòng); các nhà vệ sinh trường học và các khu phụ trợ khác (gồm 11 trường mầm non, tiểu học và TH&THCS còn lại nằm trong lộ trình xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024-2025

còn thiếu và cần đầu tư xây dựng bổ sung: (i) nhà lớp học thường: Xây mới 03 nhà, cải tạo sửa chữa 04 nhà; (ii) nhà lớp học bộ môn: Xây mới 05 nhà; (iii) nhà hiệu bộ: Xây mới 07 nhà; (iv) nhà để xe: Xây mới 08 nhà; (v) nhà bảo vệ: Xây mới 04 nhà và đầu tư hệ thống các hạng mục phụ trợ cho 11 trường).

- Thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy trong nhà (*như báo cháy tự động, phương tiện chữa cháy tại chỗ, đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn,...*) cho các trường học.

- San nền, quy hoạch lại tổng thể mặt bằng để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình các trường học (*05/11 trường nằm trong lộ trình xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024-2025*).

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình bậc THCS của Trường TH&THCS Yên Dương (*do sáp nhập Trường Tiểu học Yên Dương và Trường THCS Yên Dương*) và Trường TH&THCS Dương Quang (*do sáp nhập Trường Tiểu học Dương Quang và Trường THCS Dương Quang*).

5.3. Tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh

Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của dự án, dự kiến tổng mức đầu tư là 350.321 triệu đồng được Sở Xây dựng lập trên cơ sở quy định và các chế độ chính sách của nhà nước ban hành. Các hạng mục xây dựng xác định trên cơ sở Suất vốn đầu tư xây dựng công trình ban hành kèm theo Quyết định số 610/QĐ-BXD ngày 13/07/2022 của Bộ Xây dựng; tổng hợp chi phí thực hiện đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh và các quyết định phê duyệt dự toán, giá gói thầu các hạng mục công trình của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh đã được thẩm định.

STT	Nội dung theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn	Nội dung điều chỉnh
1	Tổng mức đầu tư dự án: 270,321 tỷ đồng	Tổng mức đầu tư dự án: 350,321 tỷ đồng
2	Cơ cấu nguồn vốn: - Ngân sách Trung ương: 270,321 tỷ đồng	Cơ cấu nguồn vốn: - Ngân sách Trung ương: 270,321 tỷ đồng - Ngân sách địa phương: 80 tỷ đồng

Sau khi tiến hành kiểm tra, rà soát và tính toán cụ thể, để các trường học đảm bảo đạt chuẩn về cơ sở vật chất theo mức độ 1 theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hoàn thành mục tiêu của dự án thì cần số vốn là 401,081 tỷ đồng (*tăng 130,76 tỷ đồng so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt*). Tuy nhiên, do hạn chế về nguồn vốn đầu tư, trong giai đoạn 2021-2025 chỉ cân đối bổ sung cho dự án được 80 tỷ

đồng để ưu tiên đầu tư đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT; thực hiện đầu tư hệ thống phòng cháy và chữa cháy trong nhà; đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh các trường THPT theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 126/CĐ-TTg ngày 10/3/2023.

Nguyên nhân dẫn đến tăng tổng mức đầu tư so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Chi phí xây dựng tăng do trong quá trình triển khai thực hiện có tăng giá trị suất vốn đầu tư; tăng giá vật liệu, nhân công, nhiên liệu... Cụ thể:

+ Suất vốn đầu tư tại thời điểm đề xuất chủ trương đầu tư đã vận dụng suất vốn đầu tư trung bình là 5.200.000 đồng/1m², đến nay theo Quyết định 610/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng suất vốn đầu tư trung bình là 6.032.000 đồng/1m² (tăng 832.000/m², bằng 16%).

+ Giá nhiên liệu tại thời điểm lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là 15.060 đồng/lít dầu, nay có đơn giá là 22.030 đồng/lít (tăng 6.970 đồng/lít, bằng 46,28%).

+ Đơn giá nhân công xây dựng tại thời điểm lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là 232.400 đồng, nay có đơn giá là 265.000 đồng/ngc (tăng 32.600 đồng/ngc, bằng 14,03%).

+ Giá ca máy xây dựng có đơn giá ca máy tại thời điểm lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư là 2.146.685 đồng/ca; nay đơn giá ca máy là 2.495.712 đồng/ca (tăng 349.027 đồng/ca, bằng 16,26%).

- Ngoài ra dự án cần phải bổ sung thêm chi phí trồng rừng thay thế, chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản,... theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

5.3. Dự kiến kế hoạch bố trí nguồn vốn

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Năm kế hoạch	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Tổng cộng
1	Năm 2022	79.325.580.442		79.325.580.442
2	Năm 2023	125.000.000.000	80.000.000.000	205.000.000.000
3	Năm 2024	65.995.419.558		65.995.419.558
	Tổng	270.321.000.000	80.000.000.000	350.321.000.000

5.3. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

Thực hiện theo Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn tại Báo cáo số 111/BC-SKHĐT ngày 30/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

(Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

6. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

Sau khi các trường học được đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp sẽ đáp ứng yêu cầu cho học sinh được học tập, chăm sóc, giáo dục và vui chơi trong điều kiện tốt hơn; đảm bảo điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên trong nhà trường. Tăng cường và đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường, góp phần các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, địa phương sớm đạt tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch được duyệt.

7. Các nội dung kiến nghị khác đối với cơ quan lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, Chủ đầu tư

- Xem xét điều chỉnh giảm nội dung mua sắm, bổ sung bàn ghế, thiết bị dạy học tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của HĐND tỉnh với số vốn 3.850 triệu đồng để ưu tiên đầu tư, cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh và các hạng mục khác của dự án. Việc mua sắm, bổ sung bàn ghế, thiết bị dạy học sẽ đầu tư từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Rà soát, cân đối vốn để ưu tiên đầu tư xây dựng các trường học đảm bảo về cơ sở vật chất, góp phần đạt chuẩn nông thôn mới theo lộ trình đã được duyệt.

IV. KẾT LUẬN

Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh đã được các thành viên Hội đồng thẩm định nhất trí về sự cần thiết đầu tư và thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng thẩm định. Đề nghị Sở Xây dựng hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, mới đủ điều kiện triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, TN&MT, GD&ĐT;
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh;
- Lưu: VT, Huân.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**

**Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh
Đình Quang Tuyên**